

## QUAN NIỆM TRIẾT HỌC VỀ SỰ PHÁT TRIỂN MANG TÍNH VĂN HÓA

H. ODERA ORUKA(\*)

*Trong bài viết này, tác giả đã luận chứng để làm sáng tỏ quan niệm triết học về sự phát triển mang tính văn hoá. Vấn đề được tác giả tập trung vào ba khía cạnh: một là, quan niệm về phát triển nói chung và phát triển mang tính văn hoá; hai là, về đạo đức và nội lực (quyển năng) – những vấn đề đặt ra với các nền văn hoá; ba là, những vấn đề phổ quát và riêng biệt trong văn hoá.*

Trong một công trình được xuất bản nhằm chuẩn bị cho Thập kỷ văn hóa của Liên hợp quốc (1988 - 1997), Giáo sư Ioanna Kucuradi đã đúng khi cho rằng, với tư cách kết quả của việc bỏ qua các khía cạnh văn hóa trong sự phát triển và nhấn mạnh quá mức sự phát triển kinh tế - công nghiệp dưới ảnh hưởng của các nước phương Tây, các nước ngoài phương Tây hiện đang lâm vào tình trạng khủng hoảng tâm lý, còn bản thân các nước phương Tây cũng lâm vào một cuộc khủng hoảng giá trị.

Người đi trước lo sợ sẽ đánh mất di sản của mình, trong khi những người đi sau lại phân vân liệu những giá trị thật sự của họ là như thế nào. Giáo sư I.Kucuradi cho rằng, những cuộc khủng hoảng ấy đã góp phần tạo nên lý do căn bản thúc đẩy sự ra đời thập kỷ văn hóa của Liên hợp quốc (1988 - 1997) với tên gọi *Thập kỷ của sự phát triển văn hóa(\*\*)*.

Quả thực, việc chỉ chú trọng phát triển theo hướng công nghiệp mà quên đi những

khía cạnh văn hóa của sự phát triển đã mang lại những phản ứng được đăng tải trong cuốn *Tương lai chung của chúng ta*, một bản báo cáo của Ủy ban Thế giới nhấn mạnh sự tàn phá môi trường do việc phát triển công nghiệp không được kiểm soát chặt chẽ sẽ tạo ra, xuất bản tại Brundland năm 1989. Ngay cả việc bảo vệ môi trường cũng sẽ không khả thi nếu chúng ta không có sự hiểu biết sâu sắc về những giá trị, những tập quán văn hóa của các dân tộc khác nhau trên thế giới.

Một trong những học giả nổi tiếng châu Phi chuyên nghiên cứu lĩnh vực văn hóa, Giáo sư Ali A.Mazrui, gần đây đã cho xuất bản cuốn *Động lực văn hóa trong đời sống chính trị thế giới* (1990). Ông cho rằng, những khác biệt văn hóa thường nằm ở vị trí tận cùng trong các vấn đề toàn cầu và những chênh lệch kinh tế - xã hội.

(\*) Giáo sư, Đại học Nairobi, Kenya.

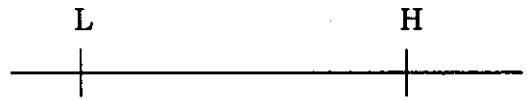
(\*\*) Nguyên văn: Decade of Cultural Development = Thập kỷ của sự phát triển mang tính văn hóa. Chúng tôi lược dịch: thập kỷ của sự phát triển văn hóa (N.N.T).

Chúng ta đều biết rằng, vào những năm đầu thập kỷ 60 của thế kỷ XX, nhiều quốc gia châu Phi đã có những kế hoạch hoành hảo nhằm thúc đẩy sự cất cánh của công nghiệp. Họ nhấn mạnh đến lĩnh vực giáo dục, đặc biệt là giáo dục công nghệ, kỹ thuật; lập những kế hoạch có tính khả thi cho những dự án phát triển đột phá; đào tạo nhân lực và nhập khẩu tư bản từ mọi nơi trên thế giới. Nhưng chẳng bao lâu, châu Phi đã phải chứng kiến tình trạng xung đột dân tộc, chủ nghĩa cực bộ địa phương, chủ nghĩa quân phiệt trong chính trị, tham nhũng, độc tài công khai và sự áp đặt ý thức hệ từ bên ngoài. Và đã xuất hiện những biện pháp cơ bản để giải quyết những bước thoái bộ này với nguyên nhân chính được xác định là do châu Phi đã bỏ qua những khía cạnh văn hóa trong sự phát triển. Những vấn đề xung đột dân tộc, chuyên quyền và áp đặt ý thức hệ từ bên ngoài là dấu hiệu của những nhân tố văn hóa làm chia rẽ một quốc gia với phần còn lại của thế giới.

Mục đích chủ yếu của tôi trong bài viết này là đưa ra một ý kiến rõ ràng mang ý nghĩa “phát triển có tính văn hóa” và làm thế nào để điều này có thể liên hệ với vấn đề kinh tế hay sự phát triển công nghiệp.

### **Quan niệm về phát triển nói chung và phát triển mang tính văn hóa**

Có lẽ không ai phủ nhận sự phát triển là quá trình vận động từ một vị trí này đến một vị trí khác, thường là từ những vị trí thấp lên vị trí cao hơn.



Nếu chúng ta xem sự phát triển thuần túy mang ý nghĩa phát triển kinh tế hay phát triển công nghệ thì điểm *H* ở lược đồ trên sẽ thể hiện vị trí của những sản phẩm nền kinh tế và sản xuất công nghiệp có năng suất với số lượng lớn hơn điểm *L*. Ở trường hợp này, một quốc gia như Hoa Kỳ sẽ phát triển vượt bậc hơn so với chính nó 100 năm trước. Và điều chắc chắn rằng, xét ở khía cạnh này, Hoa Kỳ cũng sẽ phát triển mạnh hơn so với Kenya hay Liên bang Xô viết.

Chúng ta cũng xem xét việc định lượng sự phát triển như là yêu cầu đầu tiên của sự phát triển. Việc định lượng này tạo nên một sự tương phản đáng chú ý với cái mà tôi gọi là yêu cầu thứ hai của sự phát triển, đó là sự phát triển mang tính chất văn hóa.

Ở yêu cầu thứ hai này, tôi xem xét điểm *H* ở một thứ hạng cao hơn hay giá trị hơn điểm *L*, nhưng dưới dạng chất lượng cao hơn của quá trình tự nhận thức của một nền văn hóa nhất định hay của các nền văn hóa khác nhau cùng với sự nhận thức mang tính đạo đức, nguyện vọng chính đáng của những quốc gia, những dân tộc đã đạt đến điểm *H* trong sự so sánh với những dân tộc, những quốc gia khác mới đang ở điểm *L*. Ví dụ, theo cách hiểu thông thường thì điều này có nghĩa là, những công dân ở điểm *H* nhận thức được những điểm mạnh cũng như những hạn chế trong văn hóa của mình và sẵn sàng loại bỏ những hạn chế đó

để thay thế bằng những giá trị phù hợp mà họ vay mượn từ bên ngoài. Một cá nhân như vậy sẽ không bị giam hãm bởi sự cuồng tín trong nền văn hóa tinh khiết của anh ta và những điều vô lý của những nền văn hóa xa lạ khác; do vậy, cá nhân đó sẽ có được ý chí vững vàng để hướng tới tiếp nhận các giá trị từ những nền văn hóa xa lạ ấy.

Những nền văn hóa xa lạ không nhất thiết là những nền văn hóa của các quốc gia bên ngoài; chúng cũng có thể nằm ngay trong một tiểu bang hay trong một quốc gia nhất định nào đó. Ở châu Phi, khía cạnh tiêu cực của việc đề cao dân tộc thường được những thành viên của một sắc tộc nhất định khuyến khích, động viên khi họ cho rằng, văn hóa tộc người của họ cùng những giá trị của nó là cao quý và coi văn hóa của những tộc người khác là vô lý, lỗi bịch.

Chính vì vậy, ở khía cạnh thứ hai này, sự phát triển được hiểu là khả năng giải phóng của các cá nhân khỏi sự kiềm tỏa cũng như những thành kiến văn hóa, đồng thời mang đến cho họ những nhận thức hợp lý nhằm trao đổi văn hóa với các chủng tộc và các dân tộc khác. Ý nghĩa này của sự phát triển, như Julius Nyerere đã từng nhận định, là “sự phát triển của dân tộc” không phải là sự phát triển thuần túy về mặt vật chất, mà là yêu cầu đầu tiên của sự phát triển.

Với nghĩa thứ hai của sự phát triển - sự phát triển mang tính văn hóa, Hoa Kỳ không hẳn đã phát triển hơn Kenya hay Nigeria. Và nói chung, thế giới phương Tây

chưa hẳn đã “văn hóa”<sup>(\*\*\*)</sup> hơn thế giới ngoài phương Tây.

Trong khi triển khai bài viết này, ngày 1 tháng Tư năm 1991, tôi đọc được bản tin về cuộc điều tra mới của Hoa Kỳ với tiêu đề *Tình trạng tội phạm gia tăng đang tìm hãm nước Mỹ* đăng trên tờ *Kenya's Daily Nation*; trong đó nói rõ: ở Hoa Kỳ ngày nay, “làn sóng tội phạm đang trở nên khó kiểm soát hơn bao giờ hết trong lịch sử 214 năm tồn tại của quốc gia này”; rằng, “năm 1990, vụ việc công dân Hoa Kỳ giết hại, cưỡng hiếp, cướp đoạt và hành hung những người khác đã đạt tới con số kỷ lục là 6 triệu vụ (Theo *Kenya Daily's Nation* ra ngày 01 - 4 - 1991, tr.10). Một xã hội như vậy không thể lớn tiếng tuyên bố là có văn hóa phát triển hơn các quốc gia khác hiểu theo bất kỳ khía cạnh nào của thuật ngữ này. Và cũng chính vì vậy, về cơ bản, thuật ngữ “văn hóa” còn mang một phân ý nghĩa là sự biểu hiện của những tiến bộ của con người vượt khỏi các dự vọng thấp hèn cũng như sự trượt dốc của bản thân họ.

Thực vậy, trong những năm tháng châu Phi nằm dưới ách thống trị của chủ nghĩa thực dân, một điều dễ nhận thấy là, thực dân ở châu Âu mặc dù có nền công nghiệp phát triển cao hơn châu Phi nhưng về mặt văn hóa dường như họ lại là những người đi sau. Những kẻ thống trị hầu như không dung hợp được với những giá trị văn hóa đặc biệt của châu Phi. Trong khi đó, các

(\*\*\*) Nguyên bản: “more culturally developed than” chúng tôi lược dịch là “văn hóa” hơn (N.N.T.).

dân tộc bị trị ở châu Phi lại mở rộng cánh cửa văn hóa để tiếp nhận những giá trị, những sáng tạo của châu Âu, và rất nhiều dân tộc ở châu lục này đã tiếp nhận một phần nhất định những giá trị văn hóa châu Âu để làm giàu văn hóa truyền thống của mình. Điều này không hẳn do bị đồng hóa, mà còn bởi những giá trị họ được tiếp nhận đầu tiên từ văn hóa châu Âu hấp dẫn hơn, có giá trị hơn những gì họ có.

Nhưng bản thân các dân tộc châu Âu lại là những người bài xích văn hóa. Họ không tiếp nhận bất kỳ giá trị truyền thống nào của châu Phi cho dù nó có tốt đẹp đến đâu chẳng nữa. Thực ra, họ muốn hủy diệt truyền thống của châu Phi hơn là tiếp nhận nó, và những giá trị mà họ coi là dung hợp chỉ trong chừng mực chúng không "xung khắc" với hệ thống giá trị của châu Âu mà thôi. Thực tế gần đây cho thấy, trong khi xây dựng hệ thống luật pháp ở Kenya, một hệ thống do thực dân Anh khởi xướng, những điều khoản thông thường của người châu Phi đã được phép đưa vào nhưng chỉ trong chừng mực chúng không bị coi là chống lại "sự khai hóa" văn minh của người Anh.

Sự phát triển hiểu theo khía cạnh văn hóa tạo ra rất nhiều vấn đề trong việc xem xét liệu sự phát triển đó có phải là yêu cầu cấp bách hàng đầu hay không. Việc hiểu sự phát triển chỉ trong phạm vi phát triển công nghiệp sẽ hướng con người ta đi từ chỗ thờ phụng Chúa Trời với các thế lực siêu nhiên khác đến việc tôn sùng tiền bạc và các loại máy móc công nghiệp, thậm chí sẽ cơ giới hóa niềm vui và thẩm mỹ của con người. Lý

tính sẽ bị thay đổi và chân lý sẽ trở thành kỳ quái trước sức mạnh của máy móc.

### **VỀ ĐẠO ĐỨC VÀ NỘI LỰC (QUYỂN NĂNG) - VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỚI CÁC NỀN VĂN HÓA**

Việc giới hạn quan niệm phát triển của cá nhân vào khía cạnh thứ nhất của sự phát triển sẽ làm nảy sinh một cặp vấn đề khi chúng ta nghiên cứu những khác biệt văn hóa đang diễn ra trên thế giới.

Vấn đề đầu tiên nảy sinh do con người chú trọng đến sự phát triển ở khía cạnh công nghệ và xem xét những khác biệt văn hóa như là một yếu tố cản trở sự phát triển. Con người lựa chọn một nền văn hóa nào đó và tuyên bố rằng nó thích hợp với tinh thần phát triển của họ. Họ tranh luận hoặc mong muốn rằng các giá đỡ văn hóa cần được mang ra khỏi đời sống hiện thực nếu như sự phát triển được đề cao hơn. Nền văn hóa được lựa chọn đó xem như có một hệ thống đạo đức lý tưởng nhất cho việc khai hóa văn minh cho toàn thể nhân loại. Vì thế, hiện thực văn hóa này là một hiện thực hoàn hảo trong khi sự biến mất của các nền văn hóa khác cũng được người ta chấp nhận một cách hiển nhiên như vậy. Tôi sẽ xét vấn đề này như một vấn đề đạo đức đặt ra đối với các nền văn hóa.

Vấn đề thứ hai xuất hiện từ một thực tế là sức mạnh công nghệ đã có xu hướng chuyển thành sức mạnh chính trị và quân sự; việc sử dụng chính trị và quân sự tạo điều kiện cho các quốc gia truyền bá văn hóa của mình, đồng thời triệt tiêu các nền văn hóa khác cho dù chúng có giá trị như thế nào đi nữa.

Mọi việc sẽ kết thúc khi chúng ta giải quyết những vấn đề cội nguồn của những

khác biệt văn hóa và đây cũng chính là câu trả lời thật sự cho những vấn đề đạo đức, nội lực văn hóa. Liệu có hay không một nền văn hóa hoặc một nhóm các nền văn hóa có thể có những ảnh hưởng tinh thần to lớn đối với các nền văn hóa khác? Và câu hỏi thứ hai sẽ là, liệu sự vượt trội văn hóa có biến thành một chức năng của sức mạnh chính trị - quân sự? Liệu có phải người La Mã đã hành động đúng khi tiêu diệt nền văn hóa cổ Hy Lạp, nền văn hóa đã sản sinh ra các nhà triết học lừng danh như Platôn và Aristot? Chúng ta đã đánh giá đúng hay sai về việc đế chế La Mã áp đặt sự cai trị của mình đối với Hy Lạp cũng như việc chúng ta đánh giá về những tư tưởng của Xôcrát? Liệu chính quyền thực dân ở Kenya hay Nigeria đã sáng suốt trong việc triệt tiêu hệ tư tưởng cũng như đời sống của những nhà hiền triết châu Phi truyền thống?

Câu trả lời chắc chắn là **KHÔNG!**

Cho đến nay, sự phát triển đã bị tước mất khía cạnh văn hóa của nó, bị khuôn theo khái niệm phát triển với nghĩa là phát triển kinh tế - công nghệ và dùng để giải quyết các vấn đề đạo đức cũng như nội lực văn hóa như một khuôn mẫu đơn giản nhất định. Cụ thể là, một vài nền văn hóa trở thành chuẩn mực cho những nền văn hóa khác do sự quy định của Chúa Trời hay lịch sử, hoặc nó có thể tự luận chứng cho vai trò được chọn lựa của mình nhằm chống lại bất kỳ nền văn hóa nào trong hiện thực?

**Những vấn đề phổ quát và những vấn đề riêng biệt trong văn hóa**

Trên Tạp chí *Quest* (một tạp chí triết học châu Phi xuất bản ở Lusakka, Zambia) số tháng 12 - 1990 có đăng bài *Cuộc tranh luận Wiredu - Oruka* bàn về vấn đề tính phổ quát và tính riêng biệt của các nền văn hóa.

Trong bài viết đó, Giáo sư Wiredu đã đặt ra câu hỏi liệu có hay không sự phổ quát văn hóa và ông trả lời câu hỏi này một cách khẳng định. Cụ thể, ông cho rằng, văn hóa có sự phổ quát và nhờ đó, sự trao đổi thông tin của con người không chỉ diễn ra bằng một thứ ngôn ngữ nhất định, mà còn thông qua nhiều loại ngôn ngữ và văn hóa khác. Theo ông, điều này ít nhất cũng tạo ra những yêu cầu đạo đức tối thiểu không chỉ trong phạm vi một quốc gia, mà cả trên toàn thế giới. Thứ nữa, nó giúp loài người đề ra những nguyên tắc để có thể đối thoại với nhau một cách phù hợp thông qua việc sử dụng kinh nghiệm của mình và tránh những mâu thuẫn không đáng có.

Do vậy, theo Wiredu, ngôn ngữ hay sự giao tiếp, đạo đức, sự nhạy cảm đối với các mâu thuẫn và việc học từ kinh nghiệm cấu thành nên những yếu tố nền tảng nhằm khẳng định rằng đó chính là sự phổ quát văn hóa.

Vấn đề về cơ bản là như vậy và về nguyên tắc, có thể nhiều dân tộc cùng tạo nên một nền văn hóa có tính phổ quát. Điều này cũng không loại trừ sự hiện diện của những nét văn hóa đặc trưng riêng và có ý nghĩa đặc biệt đối với một vài nền văn hóa được chọn lựa chứ không phải là với tất cả các nền văn hóa. Đây là quan điểm thừa nhận cả sự phổ quát lẫn sự riêng biệt trong tất cả các nền văn hóa.

Sự phản bác của tôi (Oruka) đối với quan điểm của Wiredu là ở chỗ, tôi chỉ ra cái mà tôi gọi là những nguyên tắc văn hóa cơ bản trong triết học và những khía cạnh học thuật khác, những cái được tôi coi như những khái niệm, quan điểm, đặc trưng và những ước vọng cụ thể để hướng tới của một trường phái tư tưởng nhất định nào đó và chúng được hình thành từ những cuộc tranh luận, đối thoại trí tuệ uyển chuyển. Mặc dù có những sự phổ quát văn hóa nhưng sự phổ biến của chúng trong tranh luận của con người thường bị cản trở bởi sự chi phối của những nguyên tắc văn hóa cơ bản.

Vấn đề là ở chỗ, liệu chúng ta có thể gộp những nguyên tắc văn hóa cơ bản đó và đưa vào cuộc đối thoại triết học hấp dẫn và tự do hay không? Đó là về nguyên tắc, nhưng trên thực tế, việc thực hiện nó hoàn toàn không dễ dàng.

Cách đặt vấn đề của Wiredu và những phản bác của tôi liệu có liên quan tới chủ đề chính của bài viết này hay không? Những vấn đề trên có liên quan đến các khía cạnh sau:

Có những sự phổ quát văn hóa nhưng chúng ta không võ đoán hay quá chắc chắn về điều này, vì chúng ta dường như đang cố gắng tổng hòa những đặc điểm văn hóa của mình và coi đó là sự phổ quát văn hóa. Điều này đã từng diễn ra trong quá trình thực dân hóa với tư cách một trường hợp điển hình của những đặc điểm văn hóa nhất định được tổng hợp trong cái gọi là sự phổ quát. Ví dụ, ở Nam Phi, những nhận thức tôn giáo sai lệch và ý tưởng của Giáo hội Cải

tổ Hà Lan đã được tổng hợp như những lời răn của Chúa Trời đối với muôn loài.

Chính vì vậy, về nguyên tắc, chúng ta nhận thấy có thể có những sự phổ quát văn hóa. Tuy nhiên, trên thực tế, chúng ta phải tìm kiếm và nhận dạng những nguyên tắc văn hóa, những cái cản trở nhận thức văn hóa tự do và sự tranh luận giữa các dân tộc, các quốc gia và chủng tộc.

Hướng cơ bản trong cách tiếp cận này là phải nhận thức được rằng, chỉ với tư cách những cuộc đối thoại mang tính trí tuệ dựa trên niềm tin đối với những nguyên tắc văn hóa thì trong thực tế đời sống hàng ngày, những tranh luận văn hoá ấy mới được thoả thuận một cách công bằng dựa trên những hiện thực mang tính văn hoá đóng vai trò nền tảng của nó.

Chúng ta cần cố gắng nhận thức và vận dụng những đặc điểm đó nhằm đề cao sự phát triển theo nghĩa đầy đủ nhất của thuật ngữ này.

Yếu tố đảm bảo cho sự phát triển văn hóa là con người thuộc các nền văn hóa khác nhau phải hiểu biết những đặc trưng văn hóa của chính mình cũng như những đặc trưng của các nền văn hóa khác. Do đó, bước tiếp theo là việc chủ động tiếp biến, hấp thụ những giá trị văn hóa từ các nền văn hóa khác và quảng bá những giá trị văn hóa của mình ra bên ngoài dựa trên cơ sở hiểu biết lẫn nhau và sự trao đổi văn hóa tự do. □

**Người dịch:** ThS. NGUYỄN NGỌC TOÀN  
(Viện Triết học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam)